**Usecase Quản lí topping**

|  |  |
| --- | --- |
|  | |
| Tên use case | Quản lý topping. |
| Tác nhân | Nhân viên quản lí. |
| Tóm tắt | Usecase bắt đầu khi tác nhân bắt đầu sử dụng chức năng quản lí topping thông qua ba công cụ: tìm kiếm, thêm, sửa, xoá |
| Điều kiện tiên quyết | Phải đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản được cấp |
| Kết quả | Đối với chức năng tìm kiếm: trả về kết quả cần tìm hoặc báo không tồn tại nếu không tìm được  Đối với chức năng còn lại: trả về danh sách topping sau khi thay đổi hoặc báo lỗi nếu không hợp lệ |
| Kịch bản chính | 1. Nhân viên quản lí đăng nhập vào hệ thống. 2. Nhân viên quản lí chọn chức năng quản lí topping trên giao diện menu. 3. Dựa vào mong muốn nhân viên, chon một trong các chức năng sau:    1. Tìm kiếm topping:  * Nhân viên nhập thông tin của topping cần tìm. * Nhấn nút tìm kiếm trên giao diện. * Hệ thống hiển thị thông tin của topping cần tim   1. Thêm topping: * Nhân viên nhập thông tin của topping cần thêm. * Nhấn chọn nút thêm trên giao diện. * Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của topping mới. * Nếu hợp lệ, lưu topping mới vào cơ sở dữ liệu và hiển thị thông báo thêm thành công và thông tin của topping mới ra màn hình.   1. Sửa topping: * Nhân viên chọn topping cần sửa. * Hệ thống hiển thị thông tin topping đã chọn lên màn hình. * Nhân viên tiến hành thay đổi thông tin của topping. * Nhấn chọn nút sửa trên giao diện. * Nếu hợp lệ, lưu vào cơ sở dữ liệu và hiển thị thông báo sửa thành công và thông tin topping vừa sửa lên màn hình. |
| Kịch bản phụ | Khi nhân viên nhập thông tin không hợp lệ, hệ thống báo lỗi  Khi nhân viên nhập thông tin không tìm được, hệ thống báo không tồn |